

BÁO CÁO

Tình hình sử dụng dự phòng ngân sách cấp tỉnh, phân bổ giao dự toán chi đối với các khoản chưa phân bổ chi tiết, dự toán kinh phí do ngân sách cấp trên bổ sung có mục tiêu và điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2026 (tính đến ngày 10/5/2026)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai

Căn cứ các quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 tại:

- Điểm b khoản 4 Điều 10: “Ủy ban nhân dân các cấp quyết định sử dụng dự phòng ngân sách cấp mình, định kỳ báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân và báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp tại kỳ họp gần nhất.”;

- Khoản 7 Điều 32: “Ủy ban nhân dân các cấp phân bổ, giao dự toán chi đối với các khoản chưa phân bổ chi tiết quy định tại điểm a khoản 2 Điều 31 của Luật này và dự toán kinh phí do ngân sách cấp trên bổ sung có mục tiêu trong năm bảo đảm kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, định kỳ báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp và báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp tại kỳ họp gần nhất.”;

- Điểm đ, khoản 3 Điều 54: “Ủy ban nhân dân các cấp quyết định điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương, định kỳ báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất trong các trường hợp sau đây: Khi cần điều chỉnh dự toán ngân sách của một số đơn vị dự toán hoặc địa phương cấp dưới.”

Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Khóa XII, kỳ họp thứ 5 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tình hình sử dụng dự phòng ngân sách cấp tỉnh, phân bổ giao dự toán chi đối với các khoản chưa phân bổ chi tiết được giao tại Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh, dự toán kinh phí do ngân sách cấp trên

bổ sung có mục tiêu và điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2026 đến ngày 10/5/2026 với các nội dung cụ thể như sau:

I. Tình hình sử dụng dự phòng ngân sách tỉnh

1. Nguồn dự phòng ngân sách tỉnh: 868.222,5 triệu đồng
2. Dự phòng ngân sách tỉnh đã sử dụng đến ngày 10/5/2026: 293.422,4 triệu đồng
3. Dự phòng ngân sách tỉnh còn lại: 574.800,1 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm)

II. Tình hình phân bổ, giao dự toán chi từ khoản chi chờ phân bổ để thực hiện các chế độ, chính sách của tỉnh và nhiệm vụ của ngân sách tỉnh theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền

1. Tổng dự toán chờ phân bổ *(sau khi trừ tiết kiệm 10% chi thường xuyên thực hiện cải cách tiền lương)*: 737.671 triệu đồng
2. Điều chỉnh tăng dự toán: 645,8 triệu đồng
3. Đã phân bổ, giao dự toán chi đến ngày 10/5/2026: 78.928,5 triệu đồng
4. Dự toán còn lại chưa phân bổ chi tiết: 659.388,3 triệu đồng

(Chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm)

III. Tình hình phân bổ, giao dự toán chi từ khoản chi chưa phân bổ nguồn Trung ương bổ sung mục tiêu năm 2026

1. Tổng dự toán kinh phí trung ương bổ sung chưa phân bổ chi tiết: 2.416.797 triệu đồng, bao gồm:

- Kinh phí Trung ương bổ sung đầu năm còn lại chưa phân bổ chi tiết: 837.438 triệu đồng;

- Kinh phí Trung ương bổ sung phát sinh trong năm: 1.579.359 triệu đồng;

2. Dự toán kinh phí đã phân bổ đến ngày 10/5/2026: 1.629.859 triệu đồng
3. Dự toán còn lại chưa phân bổ chi tiết: 786.938 triệu đồng

(Chi tiết theo Phụ lục 03 đính kèm)

IV. Điều chỉnh đầu mối giao dự toán ngân sách năm 2026 đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương do thực hiện tổ chức, sắp xếp lại.

(Chi tiết theo Phụ lục 04 đính kèm)

Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban KT&NS-HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LĐ và CV VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, T5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

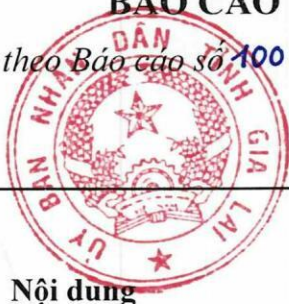


Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC 01

BÁO CÁO NGUỒN DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số **100** /BC-UBND ngày **16** tháng **5** năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)



Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2026	Dự toán đã phân bổ đến hết ngày 10/5/2026		Còn lại	Ghi chú
			Số tiền	Quyết định phân bổ		
1	2	3	4	5	6=3-4	7
	TỔNG CỘNG (A+B)	868.222.500.000	293.422.363.636		574.800.136.364	
A	Nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh giao đầu năm	445.190.000.000	293.422.363.636		151.767.636.364	
I	Dự toán giao đầu năm	445.190.000.000				
II	Số đã sử dụng		293.422.363.636			
1	Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách xã, phường để thực hiện nhiệm vụ quy hoạch chung trên địa bàn		29.521.997.000	287/QĐ-UBND - 21/01/2026		
2	Bổ sung kinh phí tổ chức các hoạt động nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026		46.861.500.000	483/QĐ-UBND - 04/02/2026		
3	Bổ sung mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các xã, phường năm 2026 để thực hiện hỗ trợ khắc phục thiệt hại do bệnh dịch tả lợn Châu Phi năm 2025 trên địa bàn tỉnh		4.048.480.000	520/QĐ-UBND - 05/02/2026		
4	Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách phường Quy Nhơn Đông để sửa chữa, cải tạo các công trình Nghĩa trang Liệt sĩ do ảnh hưởng bởi thiên tai trên địa bàn tỉnh.		1.500.000.000	593/QĐ-UBND - 09/02/2026		
5	Bổ sung kinh phí cho Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh để thực hiện khoan giếng và lắp đặt hệ thống cấp nước sinh hoạt cho 05 Đồn Biên phòng trên tuyến biên giới đất liền của tỉnh		1.000.000.000	630/QĐ-UBND - 10/02/2026		

STT	Nội dung	Dự toán năm 2026	Dự toán đã phân bổ đến hết ngày 10/5/2026		Còn lại	Ghi chú
			Số tiền	Quyết định phân bổ		
1	2	3	4	5	6=3-4	7
6	Tạm cấp kinh phí từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các xã, phường năm 2026 để thực hiện chính sách theo Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh		212.396.523.429	970/QĐ-UBND - 20/03/2026		
7	Bổ sung kinh phí cho Sở Ngoại vụ để phục vụ Đoàn công tác của tỉnh đi thăm, làm việc, chúc tết tại CHDCND Lào và Vương quốc Campuchia		10.486.300.000	132/QĐ-UBND-m ngày 31/3/2026		
8	Bổ sung có mục tiêu cho UBND xã Al Bá để sửa chữa Cầu treo từ Làng Tung ke đi Làng Amil		1.700.000.000	1744/QĐ-UBND - 20/04/2026		
9	Quyết định về việc bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các xã, phường năm 2026 kinh phí hỗ trợ khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai		17.714.940.000	1804/QĐ-UBND - 23/04/2026		
10	Phê duyệt phương án xử lý các khoản tạm ứng còn tồn chưa xử lý của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp)		15.054.123.207	1893/QĐ-UBND - 29/04/2026		
11	Hoàn trả nguồn dự phòng ngân sách tỉnh năm 2026 để tổ chức các hoạt động nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 tại QĐ số 483/QĐ-UBND ngày 04/02/2026		-46.861.500.000	1892/QĐ-UBND - 29/04/2026		
B	Bổ sung tăng nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh từ nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại năm 2025	423.032.500.000	0		423.032.500.000	
I	Tổng nguồn	423.032.500.000	0	1892/QĐ-UBND - 29/04/2026		
II	Số đã sử dụng		0			

TÌNH HÌNH PHÂN BỐ, GIAO DỰ TOÁN CHI TỪ KHOAN CHỈ CHỖ PHÂN BỐ ĐỂ THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH CỦA TỈNH VÀ NHIỆM VỤ CỦA NGÂN SÁCH TỈNH THEO CHỈ ĐẠO CỦA CẤP THẨM QUYỀN

(Kèm theo Báo cáo số 100/BC-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)



PHỤ LỤC 02

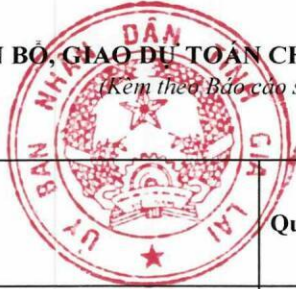
Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung chi	Quyết định phân bổ	Đơn vị thụ hưởng	Dự toán năm 2026	Bao gồm:												
					Chi sự nghiệp kinh tế	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	Chi đảm bảo xã hội	Chi hành chính	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	Chi quốc phòng	Chi khác
I	2	3	4	5=6+18	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
A	Dự toán chờ phân bổ để thực hiện các chế độ, chính sách của tỉnh và nhiệm vụ của ngân sách tỉnh theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền (sau khi trừ tiết kiệm 10% chi thường xuyên thực hiện cải cách tiền lương)			737.671.000.000	223.000.000.000	136.231.000.000	68.386.000.000	6.824.000.000	13.380.000.000	4.460.000.000	13.380.000.000	56.982.000.000	42.177.000.000	13.335.000.000	26.760.000.000	65.590.000.000	68.066.000.000
B	Điều chỉnh tăng (+)/giảm (-)			645.809.000					645.809.000								
I	Điều chỉnh giảm dự toán chi sự nghiệp văn hóa thông tin năm 2026 đã giao cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đồng thời tăng tương ứng chi sự nghiệp văn hóa thông tin chờ phân bổ để thực hiện chế độ, chính sách của tỉnh và nhiệm vụ của ngân sách tỉnh theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền tại Quyết định số 3006/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh	589/QĐ-UBND - 07/02/2026		645.809.000					645.809.000								
C	Phân bổ đến ngày 10/5/2026			78.928.512.282	34.219.455.097	28.000.000.000		907.500.000	2.545.809.000				602.800.000	5.441.784.608		1.839.000.000	5.372.163.577
	Bổ sung có mục tiêu để thực hiện chính sách khuyến khích nuôi gà thả đồi năm 2025	147/QĐ-UBND - 13/01/2026	UBND xã Hoài Ân	174.150.000	174.150.000												
		304/QĐ-UBND - 22/01/2026	UBND xã Vạn Đức và xã Ân Hào	400.260.000	400.260.000												
	Bổ sung mục tiêu để hỗ trợ cho “Làng nghề Nón lá Gò Găng	228/QĐ-UBND - 16/01/2026	UBND phường An Nhơn Bắc	11.700.000	11.700.000												
	Tam cấp kinh phí chi trả tiền lương, các khoản trích theo lương cho lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng tự nhiên theo Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ	661/QĐ-UBND - 12/02/2026	Các Công ty TNHH Lâm nghiệp	4.969.204.505	4.969.204.505												
	Bổ sung kinh phí để thực hiện nâng cấp, sửa chữa công trình Hệ thống chiếu sáng khu dân cư thôn 1, thôn 3 xã An Toàn	921/QĐ-UBND - 16/03/2026	UBND xã An Toàn	2.295.383.000	2.295.383.000												
	Bổ sung mục tiêu để thực hiện chính sách hỗ trợ ổn định đời sống đối với gia đình và cá nhân có tàu cá không đủ điều kiện tham gia khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh	943/QĐ-UBND - 18/03/2026	UBND các xã phường	155.600.670	155.600.670												
	Bổ sung dự toán năm 2026 để hoàn trả kinh phí mà Công ty TNHH Thương mại Quý Phước đã tham ứng để thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án Trung tâm dịch vụ kho vận Logistics Quý Phước tại xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước (nay là xã Tuy Phước)	1835/QĐ-UBND - 24/04/2026	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh	18.406.304.922	18.406.304.922												
	Bổ sung mục tiêu để mua sắm mới 01 xe ô tô Xi téc phun nước dung tích 5,5m³ để phục vụ công tác tưới cây cảnh quan trên địa bàn xã	1814/QĐ-UBND - 23/04/2026	UBND xã Vĩnh Thạnh	1.700.000.000	1.700.000.000												
	Bổ sung có mục tiêu cho ngân sách các xã, phường để mua sắm xe ô tô chuyên dùng thu gom rác thải	1834/QĐ-UBND - 24/04/2026	UBND các xã phường	28.000.000.000		28.000.000.000											
	Bổ sung có mục tiêu để thực hiện quản lý Khu Di tích lịch sử Cơ quan Tỉnh ủy Gia Lai tại Căn cứ địa Cách mạng Khu 10, xã Krông	726/QĐ-UBND - 23/02/2026	UBND xã Krông	200.000.000					200.000.000								
	Bổ sung có mục tiêu để thực hiện cải tạo Cổng chào và nhà rồng Làng Ôp, phường Pleiku	727/QĐ-UBND - 23/02/2026	UBND phường Pleiku	1.500.000.000					1.500.000.000								
	Bổ sung có mục tiêu để tổ chức “Lễ hội Chùa Bà - Càng thi nước mặn”	1802/QĐ-UBND - 23/04/2026	UBND xã Tuy Phước Bắc	200.000.000					200.000.000								
	Bổ sung có mục tiêu để phục vụ các hoạt động tại Nghĩa trang Liệt sĩ Đức Cơ năm 2026	1797/QĐ-UBND - 22/04/2026	UBND xã Đức Cơ	602.800.000								602.800.000					

TT	Nội dung chi	Quyết định phân bổ	Đơn vị thụ hưởng	Dự toán năm 2026	Bao gồm:												
					Chi sự nghiệp kinh tế	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	Chi đảm bảo xã hội	Chi hành chính	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	Chi quốc phòng	Chi khác
1	2	3	4	5=6->18	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
	Bổ sung mục tiêu cho ngân sách xã, phường để thực hiện chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hóa táng	260/QĐ-UBND ngày 19/01/2026	UBND các xã phường	354.500.000													354.500.000
		798/QĐ-UBND - 04/03/2026	UBND phường Quy Nhơn và xã Tuy Phước Đông	14.500.000													14.500.000
		892/QĐ-UBND - 12/03/2026	UBND phường Quy Nhơn	6.500.000													6.500.000
		1571/QĐ-UBND - 05/04/2026	UBND phường An Nhơn Nam và xã Canh Vinh	16.000.000													16.000.000
	Bổ sung dự toán để chi trả bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Khu đất liền kề Khu du lịch Cửa Biển, Khu kinh tế Nhơn Hội	364/QĐ-UBND ngày 27/01/2026	Ban Quản lý Khu Kinh tế	490.871.000													490.871.000
	Bổ sung có mục tiêu để tổ chức Lễ kỷ niệm 61 năm Chiến thắng Đèo Nhông - Dương Liễu	502/QĐ-UBND - 04/02/2026	UBND xã Bình Dương	150.000.000													150.000.000
	Bổ sung dự toán để thực hiện hoàn trả kinh phí ứng trước để thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng phần nằm ngoài ranh giới dự án Nhà ở xã hội Long Vân cho Công ty TNHH Hai thành viên LICOGI 13 Thuận Phước	740/QĐ-UBND ngày 24/02/2026	Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh	2.259.720.577													2.259.720.577
	Bổ sung có mục tiêu để hỗ trợ hoạt động của Văn phòng Thường trực Quận Yongsan (Seoul, Hàn Quốc)	684/QĐ-UBND - 13/02/2026	UBND phường Quy Nhơn	250.052.000													250.052.000
	Bổ sung có mục tiêu để tổ chức Ngày hội thương mại hoa Trang suối Tả Mạ năm 2026	958/QĐ-UBND - 19/03/2026	UBND xã Vĩnh Thịnh	250.000.000													250.000.000
	Bổ sung có mục tiêu để thực hiện việc quản lý di tích lịch sử cấp tỉnh Địa điểm chuyển quân tập kết ra Bắc (1954-1955) tại bờ Bắc sông Lại Giang	1800/QĐ-UBND - 23/04/2026	UBND phường Bồng Sơn	200.000.000													200.000.000
	Bổ sung kinh phí cho 19 xã, phường có đoàn nghệ nhân tham gia Ngày hội Văn hóa các dân tộc tỉnh	1803/QĐ-UBND - 23/04/2026	UBND các xã phường	1.380.020.000													1.380.020.000
	Bổ sung dự toán năm 2026 để thực hiện nạo vét cửa biển Tam Quan bảo đảm luồng lưu thông an toàn cho tàu thuyền ra vào cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão tàu cá Tam Quan	347/QĐ-UBND - 27/01/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường	6.106.852.000	6.106.852.000												
	Bổ sung có mục tiêu để tổ chức Lễ hội kỷ niệm 255 năm Khởi nghĩa nông dân Tây Sơn, 237 năm Chiến thắng Ngọc Hồi - Đống Đa và Hội cầu húc của người Việt vùng An Khê năm 2026	589/QĐ-UBND - 07/02/2026	UBND phường An Khê	645.809.000					645.809.000								
	Bổ sung kinh phí năm 2026 để chi trả chế độ trợ cấp thời việc	296/QĐ-UBND - 21/01/2026	Sở Công Thương	167.662.944										167.662.944			
		460/QĐ-UBND - 03/02/2026	Văn phòng Tỉnh ủy	346.834.664										346.834.664			
		935/QĐ-UBND - 17/03/2026	Văn phòng Tỉnh ủy	153.994.000										153.994.000			
		1621/QĐ-UBND - 09/04/2026	Thanh tra tỉnh	239.696.000										239.696.000			
	Bổ sung kinh phí để tổ chức Đoàn công tác tỉnh Gia Lai đi học tập kinh nghiệm tại Nhật Bản	889/QĐ-UBND - 12/03/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường	1.089.797.000										1.089.797.000			
	Bổ sung kinh phí để thực hiện chi trả hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số theo quy định tại Nghị định số 179/2025/ND-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ	1017/QĐ-UBND - 25/3/2026	Sở Khoa học và Công nghệ	1.457.500.000				907.500.000						550.000.000			
	Bổ sung kinh phí để mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung	1096/QĐ-UBND - 31/03/2026	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	1.600.000.000										1.600.000.000			

TT	Nội dung chi	Quyết định phân bổ	Đơn vị thụ hưởng	Dự toán năm 2026	Bao gồm:												
					Chi sự nghiệp kinh tế	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tin	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	Chi đảm bảo xã hội	Chi hành chính	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	Chi quốc phòng	Chi khác
1	2	3	4	5=6->18	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
	Bổ sung kinh phí phục vụ Đoàn công tác của tỉnh đi thăm, làm việc, chúc tết tại Vương quốc Campuchia	1513/QĐ-UBND - 01/4/2026	Sở Ngoại vụ	941.000.000										941.000.000			
	Bổ sung kinh phí để hỗ trợ kinh phí tổ chức Tết Bupimay Lào năm 2026	1641/QĐ-UBND - 12/04/2026	Trường Đại học Quy Nhơn	49.800.000										49.800.000			
			Sở Ngoại vụ	3.000.000										3.000.000			
	Bổ sung kinh phí để thực hiện Tọa đàm kỷ niệm 80 năm Ngày Bác Hồ gửi thư cho Đại hội các dân tộc thiểu số miền Nam tại Pleiku (19/4/1946-19/4/2026)	1801/QĐ-UBND - 23/04/2026	Sở Dân tộc và Tôn giáo	300.000.000										300.000.000			
	Bổ sung kinh phí để phục vụ Đoàn đại biểu tỉnh Gia Lai đi thăm quân - dân Quân đảo Trường Sa, Nhà giàn DK-1 năm 2026	1994/QĐ-UBND - 08/05/2026	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	1.839.000.000												1.839.000.000	
D	Số còn lại đến thời điểm báo cáo (= A + B - C)			659.388.296,718	188.780.544,903	108.231.000,000	68.386.000,000	5.916.500,000	11.480.000,000	4.460.000,000	13.380.000,000	56.082.000,000	41.574.200,000	7.893.215,392	26.760.000,000	63.751.000,000	62.693.836,423

PHỤ LỤC 03
TÌNH HÌNH PHÂN BỐ, GIAO ĐU TOÀN CHI TỪ KHOẢN CHI CHƯA PHÂN BỐ NGUỒN TRUNG ƯƠNG BỔ SUNG MỤC TIÊU NĂM 2026
(Kèm theo Báo cáo số 100/BC-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)



Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Quyết định phân bổ	Đơn vị hưởng	Dự toán giao đầu năm 2026	Dự toán đã phân bổ đến hết ngày 15/5/2026	Còn lại	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7=5-6	8
	TỔNG CỘNG (I + II)			2.416.797.000.000	1.629.859.000.000	786.938.000.000	
I	Bổ sung có mục tiêu (bổ sung đầu năm-các khoản Kinh phí còn lại chưa phân bổ chi tiết): (a+b)			837.438.000.000	50.500.000.000	786.938.000.000	
-	Kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng (các khoản Kinh phí còn lại chưa phân bổ chi tiết)	1781/QĐ-UBND ngày 22/4/2026	Trong đó: Sở Nội vụ : 14.400 triệu đồng; Các đơn vị phường xã: 33.600 triệu đồng	208.443.000.000	48.000.000.000	160.443.000.000	
-	Kinh phí thực hiện các chính sách ASXH (các khoản Kinh phí còn lại chưa phân bổ chi tiết)			626.495.000.000	-	626.495.000.000	
-	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (các khoản Kinh phí còn lại chưa phân bổ chi tiết)	196/QĐ-UBND ngày 15/01/2026	Trong đó: Sở Khoa học và Công nghệ : 1.100 triệu đồng; Sở Tài chính: 400 triệu đồng; Sở Công Thương: 1.000 triệu đồng	2.500.000.000	2.500.000.000	-	
II	Bổ sung có mục tiêu (bổ sung trong năm): (a+b)			1.579.359.000.000	1.579.359.000.000	-	
a	Bổ sung vốn đầu tư			1.070.795.000.000	1.070.795.000.000	-	
-	Bổ sung dự toán chỉ đầu tư phát triển và kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2026 cho các địa phương để thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới	824/QĐ-UBND ngày 06/3/2026	BQL các dự án ĐTXD	1.070.795.000.000	1.070.795.000.000	-	
b	Bổ sung có mục tiêu bằng nguồn vốn trong nước			508.564.000.000	508.564.000.000	-	
-	Bổ sung dự toán chi thường xuyên NSNN của các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương năm 2026 để tổ chức phục vụ công tác bầu cử	266/QĐ-UBND ngày 19/01/2026; 1703/QĐ-UBND ngày 17/4/2026	Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường	73.764.000.000	73.764.000.000	-	
-	Hỗ trợ kinh phí khắc phục hậu quả do thiên tai và dịch bệnh động vật gây ra trong năm 2025	1804/QĐ-UBND ngày 23/4/2026	UBND các xã, phường	434.800.000.000	434.800.000.000	-	

PHỤ LỤC 04

ĐIỀU CHỈNH ĐẦU MỐI GIAO DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số 100/BC-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Quyết định điều chỉnh	Đơn vị	Số tiền	Thuyết minh điều chỉnh
1	Điều chỉnh đầu mối giao dự toán kinh phí ngân sách nhà nước năm 2026	Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 01/4/2026 của UBND tỉnh	Trung tâm Quốc tế Khoa học và Giáo dục liên ngành (Trung tâm ICISE)	-9.000.000.000	Theo quy định pháp luật hiện hành Nghị định số 265/2025/NĐ-CP và Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN, Sở Khoa học và Công nghệ là đầu mối quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ phục vụ tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế, trong nước... và chủ trì thẩm định, quyết định hỗ trợ, ký hợp đồng và quản lý kinh phí
			Sở Khoa học và Công nghệ	9.000.000.000	
2	Điều chỉnh đầu mối giao dự toán kinh phí ngân sách nhà nước năm 2026, trong đó:				
	Điều chỉnh giảm dự toán ngân sách năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường để bổ sung mục tiêu cho các xã, phường	Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 14/01/2026 của UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	-54.161.000.000	Quyết định số 3431/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh, từ ngày 01/01/2026, chuyển giao các Trạm Chăn nuôi và Thú y, Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường về Ủy ban nhân dân 12 xã, phường để tổ chức lại, hợp nhất với một số đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường
			UBND các xã, phường	54.161.000.000	
	Điều chỉnh giảm dự toán ngân sách năm 2026 của Sở Y tế để bổ sung mục tiêu cho xã, phường để chi tiền lương, phụ cấp, đóng góp, quỹ tiền thưởng và kinh phí hoạt động năm 2026 cho các Trạm Y tế xã, phường		Sở Y tế	-584.708.000.000	Quyết định số 3308/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Gia Lai, từ ngày 01/01/2026, chuyển nguyên trạng toàn bộ 135 Trạm Y tế xã, phường (với 373 điểm trạm) thuộc 28 Trung tâm Y tế trực thuộc Sở Y tế về UBND các xã, phường quản lý
			UBND các xã, phường	584.708.000.000	
	Điều chỉnh giảm dự toán ngân sách năm 2026 của các tổ chức chính trị - xã hội, đồng thời điều chỉnh tăng dự toán ngân sách năm 2026 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh		Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	79.824.000.000	Điều chỉnh giảm dự toán các tổ chức chính trị - xã hội về Mặt trận tổ quốc VN tỉnh theo các quy định của:
			Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh	-37.860.000.000	+ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, được sửa đổi bởi Khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở 2025;
			Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh	-16.205.000.000	+ Hướng dẫn số 378A/MTTW-BTT ngày 20/8/2025 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
			Hội Nông dân tỉnh	-15.030.000.000	+ Quy định về hạch toán của Thông tư số 130/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ Tài chính quy định Hệ thống Mục lục ngân sách nhà nước (có hiệu lực từ ngày 01/01/2026).
			Hội Cựu chiến binh tỉnh	-10.729.000.000	
3	Điều chỉnh dự toán kinh phí ngân sách nhà nước năm 2026 của phường Ayun Pa và Sở Giáo dục và Đào tạo	Quyết định số 619/QĐ-UBND ngày 10/02/2026	UBND phường Ayun Pa	-9.300.883.854	Quyết định số 3434/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc thành lập Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở và trung học phổ thông Ayun Pa trên cơ sở nâng cấp Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở Ayun pa
			Sở Giáo dục và Đào tạo	9.300.883.854	